

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-PT

Ngày 21-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành.

Ông Nguyễn Thiện Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Văn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 28/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 05-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Điểm cầu trung tâm Hội đồng xét xử và Viện kiểm sát tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Long An, điểm cầu thành phần bị cáo tại phòng trực tuyến hội nghị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm: 1993, tại Long An. Nơi ĐKTT và chỗ ở: xã T, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Việt và bà Nguyễn Thị K; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Thu N, có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 10/7/2021, bị Công an xã Long Hậu ra Quyết định số 232/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 750.000 đồng; ngày 05/8/2021, bị Công an xã Long Hậu ra Quyết định số 242/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.000.000 đồng và ngày 01/11/2021, bị Công an xã Long Hậu ra Quyết định số 268/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.000.000 đồng, cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/11/2021, tạm giam ngày 16/11/2021 đến nay, có

mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 08/11/2021, Công an xã Long Hậu tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ của Nguyễn Thành N đang thuê trên tuyến đường N6, khu dân cư Nam Sài Gòn thuộc ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc. Tại phòng trọ có 03 đối tượng gồm N, Nguyễn Thị Thu N1 và Trần Văn N2. Khi tiến hành kiểm tra thì phát hiện trên gác của phòng trọ có 01 (một) gạt tàn thuốc lá bằng gỗ, bên trong có 01 (một) túi nylon có rãnh khế, viền màu đỏ, chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, nên Công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ.

Tại Kết luận giám định số 917/2021/KLGD ngày 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khế, viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,8076 gam, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,1313 gam, được đóng gói niêm phong.

Quá trình điều tra, N khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 06/11/2021, N đến khu vực Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên tên Siêu (không rõ nhân thân) mua 01 (một) túi ma túy đá với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, N đem túi ma túy về phòng trọ đang thuê cất giấu để dành sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì đến khoảng 14 giờ 50 phút ngày 08/11/2021, bị Công an xã Long Hậu tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản thu giữ. Tại thời điểm kiểm tra, Nguyễn Thị Thu N1 (vợ N) và Trần Văn N2 (bạn N) hoàn toàn không biết N mua và cất giấu ma túy tại phòng trọ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 02/2022/HS-ST ngày 05-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thành N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/11/2021.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn tạm giam, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 28/01/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Thành N thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét

xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Bị cáo không kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Về hình thức và thủ tục kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận để xem xét.

Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Thành N là đối tượng sử dụng ma túy, ngày 06/11/2021, N đến Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mua của đối tượng tên Siêu (không rõ nhân thân) 01 gói ma túy đá, loại Methamphetamine, với số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi mua, N đem về phòng trọ cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 50 phút ngày 08/11/2021, Công an xã Long Hậu tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ. Theo Kết luận giám định số 917/2021/KLGĐ ngày 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh kẹp gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,8076 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo là có căn cứ nhưng mức án nhẹ, chưa nghiêm.

Xét về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy đã được xử phạt, giáo dục, răn đe nhưng bị cáo chưa từ bỏ ma túy, mức độ phạm pháp từng bước nghiêm trọng hơn, bị cáo có nhân thân không tốt cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, cai nghiện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Mặt khác, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm đối với trường hợp tàng trữ chất ma túy có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Trong vụ án này bị cáo tàng trữ 4,8076 gam ma túy loại Methamphetamine, tuy dưới 05 gam nhưng ở mức gần tới 05 gam do đó bị cáo phải bị xử phạt mức án từ 03 năm đến 04 năm 06 tháng tù mới tương xứng với số lượng ma túy bị cáo tàng trữ, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N 02 năm tù là nhẹ chưa nghiêm, chưa tương xứng với hành vi phạm tội, chưa phục vụ tốt tình hình chính trị địa phương trong khi loại tội phạm này đang gia tăng trong giai đoạn hiện nay. Để góp phần đấu tranh ngăn chặn tội phạm đang diễn biến phức tạp, cần xử lý nghiêm vụ án này để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những hành vi tương tự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng nghị số 12/QĐ-VKSLA ngày 24/01/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N từ 03 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo còn khai nhận: Ngày 8/11/2021, trước khi bị khám xét thu giữ số ma túy trên, Trần Văn N2 đem ma túy đến phòng trọ và rủ bị cáo sử dụng ma túy, cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ là có dấu hiệu bỏ lọt tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng do N2 phạm tội độc lập nên không cần thiết hủy án để điều tra về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của N2 mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kiến nghị Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm tiếp tục điều tra làm rõ nếu có cơ sở khởi tố xử lý theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo Nguyễn Thành N là đối tượng sử dụng ma túy, ngày 06/11/2021, đã đến Quận 7, TP. Hồ Chí Minh mua của đối tượng tên Siêu (không rõ nhân thân) 01 gói ma túy đá, loại Methamphetamine, với số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi mua, N đem về phòng trọ cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 08/11/2021 Công an kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ. Theo Kết luận giám định số 917/2021/KLGĐ ngày 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, thì tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,8076 gam, loại: Methamphetamine.

[3] Bị cáo Nguyễn Thành N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Với khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ đã được giám định nêu trên án sơ thẩm xác định bị cáo đã có hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là có căn cứ, không oan đối với bị cáo. Bị cáo không kháng cáo. Ngày

28/01/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị bản án sơ thẩm đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bị cáo đã có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị xử phạt, giáo dục, răn đe nhưng bị cáo chưa từ bỏ ma túy, mức độ vi phạm từng bước nghiêm trọng hơn. Về hành vi phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định trường hợp tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm tù. Trong vụ án này chất ma túy bị cáo tàng trữ đã được giám định có khối lượng là 4,8076 gam ma túy loại Methamphetamine. Tuy dưới 05 gam nhưng ở mức gần tới 05 gam loại Methamphetamine, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N 02 năm tù là nhẹ chưa nghiêm, chưa tương xứng với hành vi phạm tội, chưa phục vụ tốt tình hình chính trị địa phương trong khi loại tội phạm này đang gia tăng trong giai đoạn hiện nay. Do vậy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 05-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành N.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có liên quan đến vụ án Trần Văn N2 có khai nhận trước khi bị cáo bị phát hiện số ma túy bị cáo đang tàng trữ, Trần Văn N2 đem ma túy đến rủ bị cáo cùng sử dụng tại nơi ở trọ của bị cáo. Hành vi cung cấp chất ma túy của Trần Văn N2 cho bị cáo sử dụng có dấu hiệu của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng cơ quan Điều tra cấp sơ thẩm chưa điều tra xử lý theo quy định của pháp luật là thiếu sót. Tuy nhiên hành vi của Trần Văn N2 là hành vi độc lập với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không nhất thiết phải hủy án sơ thẩm để điều tra lại vụ án mà nên kiến nghị cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát cấp sơ thẩm tiến hành điều tra xử lý hành vi của Trần Văn N2 theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An; Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 05-01-2022 của Toà án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành N.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thành N 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/11/2021.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (21/4/2022) để bảo đảm thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhậm